

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thay đổi thông tin đại lý làm thủ tục hải quan**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 12/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính quy định chi tiết thủ tục cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan; cấp và thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; trình tự, thủ tục công nhận và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BTC ngày 16/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 12/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết thủ tục cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan; cấp và thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; trình tự, thủ tục công nhận và hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan;

Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-TCHQ ngày 29/02/2016 về việc công nhận hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan đối với Chi nhánh Công ty Liên doanh TNHH Tiếp vận và vận tải Speedmark;

Căn cứ hồ sơ đề nghị thay đổi thông tin đại lý làm thủ tục hải quan số 04/2020/SMT-HP ngày 16/4/2020 của Chi nhánh Công ty Liên doanh TNHH Tiếp vận và vận tải Speedmark;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về hải quan.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thay đổi nội dung thông tin đại lý làm thủ tục hải quan đối với Chi nhánh Công ty Liên doanh TNHH Tiếp vận và vận tải Speedmark (MST: 0303009932-002) tại Quyết định số 343/QĐ-TCHQ ngày 29/02/2016 của Tổng cục Hải quan như sau:

Thay đổi địa chỉ tại phòng 12, tầng 1, khu 2 tầng, số 3 Lê Thánh Tông phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng thành phòng 110, tầng 1, nhà Thành Đạt 3, số 4 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.

Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 343/QĐ-TCHQ ngày 29/02/2016 của Tổng cục Hải quan về việc công nhận hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) đại diện theo Pháp luật của Chi nhánh Công ty Liên doanh TNHH Tiếp vận và vận tải Speedmark, Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về hải quan và Cục trưởng Cục Hải quan TP. Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục CNTT&TKHQ;
- Cục QLRR;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Mai Xuân Thành**